TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày: 21-01-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Dương

2. Bà Lê Thị Phương Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tất Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 321/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 350/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Thành C, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: Tổ H, ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T và bà Phạm Thị Y; có 01 anh và 01 chị ruột, bản thân chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 03 năm 2024 đến nay, "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1997; thường trú: ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; tạm trú: ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

Ông Võ Văn Bảo L, sinh năm 1985; thường trú: số D đường L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22 tháng 03 năm 2024, Phạm Thành C ngồi uống cà phê tại khu vực ngã tư T thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Long An, thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) khoảng hơn 30 tuổi tiếp cận, nói chuyện với C. Người đàn ông thuê C vận chuyển thuốc lá điếu nhập từ huyện Đ, tỉnh Long An đi thành phố T, tỉnh Bình Dương với giá 800.000 đồng/chuyến. Do không có công việc ổn định, không có tiền tiêu xài nên C đồng ý. Người đàn ông giao cho C 01 xe ô tô tô màu trắng, nhãn hiệu Hyundai loại Accent, biển số 62A-268.57 để chở thuốc lá điếu nhập lậu. Trong các ngày 22 và 23 tháng 03 năm 2024, C vận chuyển 04 chuyến thuốc lá điếu nhập lậu, số lượng thuốc lá C không rõ vì thuốc lá điếu nhập lậu được bốc sẵn lên xe.

Lúc 11 giờ 45 phút ngày 24 tháng 03 năm 2024, người đàn ông nói trên sử dụng số điện thoại di động 0933270506 gọi vào số 0777240952 của C. Người đàn ông yêu cầu C điều khiển xe ô tô biển số 62A-268.57 đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An để nhận thuốc lá điếu nhập lậu đi giao cho khách. C điều khiển xe ô tô biển số 62A-268.57 lưu thông từ khu vực ngã tư T, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi đến khu vực đồng ruộng, C giao lại xe ô tô biển số 62A-268.57 cho người đàn ông khác (không rõ lai lịch) rồi ngồi đợi bên đường. Người đàn ông điều khiển xe ô tô đi lấy thuốc lá điếu nhập lậu. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông quay lại giao xe cho C, lúc này trên xe đã có chứa thuốc lá điếu nhập lậu. Người đàn ông kêu C vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu đến khu vực thành phố T, tỉnh Bình Dương sẽ có người nhận (số điện thoại người nhận là 0869067848 và 0359909155). Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi C điều khiển xe ô tô biển số 62A-268.57 chở thuốc lá điếu nhập lậu đang lưu thông trên đường T thuộc ấp B, xã T, huyện C thì Công an huyện C ra lệnh dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện C đang vận chuyển 2.020 bao thuốc điếu nhập lậu hiệu Jet, 2.980 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C cùng với vật chứng.

Công văn số 195/CV-2024 HHTLVN ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam kết luận: Thuốc lá điếu hiệu Jet và H1 gửi thẩm định là thuốc lá điếu nhập lậu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai, loại Accent, Biển số: 62A-268.57 có số khung: RLUA541BANN074539 - số máy: G4LCNG001362, chủ xe là chị Trần Thị Ngọc H.

- 2.020 bao thuốc điếu nhập lậu hiệu Jet, 2.980 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero, 09 cái bao ni lông màu xám.

- 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA, IMEI: 353120114675274 của Phạm Thành C dùng để liên lạc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu.

Tại bản Cáo trạng số 295/CT-VKS.CC ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thành C về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 3 Điều 191, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thành C mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội "Vận chuyển hàng cấm".

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 5.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu, 09 cái bao ni lông màu xám, trả lại cho chủ sở hữu chiếc xe tô tô biển số: 62A-268.57, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353120114675274, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.200.000 đồng.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Thành C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Lời nói sau cùng, bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 24 tháng 03 năm 2024 tại Tỉnh lộ 7, thuộc ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, loại Accent, biển số 62A-268.57 vận chuyển 5.000

bao thuốc lá điếu hiệu Jet và Hero nhập lậu thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng với vật chứng. Trước đó bị cáo đã bốn lần vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu vào các ngày 22 và 23 tháng 03 năm 2024, mỗi lần vận chuyển được trả công 800.000 đồng, tổng cộng số tiền công thuê vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu C đã nhận là 3.200.000 đồng.

Xét thấy, lời khai của bị cáo C phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an huyện C, với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và phù hợp với Công văn số 195/CV-2024 HHTLVN ngày 10/10/2024 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi vận chuyển 5.000 bao thuốc lá điếu hiệu Jet và Hero nhập lậu của bị cáo nhằm thu lợi bất chính đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thành C đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhận thức được việc vận chuyển hàng cấm là hành vi sai trái, vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện để có tiền tiêu xài, do vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập và cải tạo, sau này trở thành người biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 2.020 bao thuốc điếu nhập lậu hiệu Jet, 2.980 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero, xét thấy, đây là đối tượng phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 09 cái bao ni lông màu xám, xét thấy, đây là công cụ phục vụ việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 353120114675274 của bị cáo, xét thấy, bị cáo dùng điện thoại này để liên lạc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- Đối với 01 ô tô con nhãn hiệu Hyundai, loại Accent, Biển số: 62A-268.57 có số khung: RLUA541BANN074539 - số máy: G4LCNG001362, chủ xe là bà Trần Thị Ngọc H. Bà H cho đối tượng Võ Văn Bảo L thuê xe trên để chở vợ con về quê, bà H không biết đối tượng L thuê xe để vận chuyển hàng cấm nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe ô tô này cho bà H.

- Đối với số tiền công vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu là 3.200.000 đồng, xét thấy, đây là khoản tiền thu lợi bất chính, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền này nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với người đàn ông thuê C vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, người đàn ông giao thuốc lá điếu nhập lậu cho C và người thuê xe ô tô biển số: 62A-268.57, số khung: RLUA541BANN074539, số máy: G4LCNG001362, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào điều tra được sẽ xử lý sau.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Phạm Thành C về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, mức hình phạt mà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thành C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Thành C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 24 tháng 03 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 2.020 bao thuốc điếu nhập lậu hiệu Jet, 2.980 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero và 09 cái bao ni lông màu xám.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, IMEI: 353120114675274.

- Trả lại cho bà Trần Thị Ngọc H 01 xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai, loại Accent, Biển số: 62A-268.57 có số khung: RLUA541BANN074539 - số máy: G4LCNG001362, xe bị vỡ kính chắn gió bên hông ghế tài.

- Buộc bị cáo Phạm Thành C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

(Theo Phiếu nhập kho số 272/PNK ngày 23 tháng 10 năm 2024).

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án: buộc bị cáo Phạm Thành C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: bị cáo Phạm Thành C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Hoài